

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KOHUL VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ KOHUL VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KOHUL VINA TRADING AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110022574

3. Ngày thành lập: 07/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 2, Thôn Triều Đông, Xã Tân Minh, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0879529727

Fax:

Email: kohulvina@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng (Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế)	4632
2.	Bán buôn đồ uống (Điều 12 Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu)	4633
3.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo - Bán buôn thuốc lá (Khoản 2 Điều 26 Nghị định 67/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Khoản 8 Điều 1 Nghị định 106/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá)	4634
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn dược phẩm (Điều 6 Nghị định 102/2016/NĐ-CP quy định điều kiện kinh doanh thuốc - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn trò chơi, đồ chơi trẻ em	4649
6.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác.	4661
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Điều 4 Nghị định 02/2022/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật kinh doanh bất động sản)	6810
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (Điều 4 Nghị định 02/2022/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật kinh doanh bất động sản)	6820
16.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	7020
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng (Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế)	4722
19.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Điều 13 Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu)	4723
20.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ thuốc lá (Khoản 3 Điều 26 Nghị định 67/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; Khoản 8 Điều 1 Nghị định 106/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá)	4724
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Điều 64 Luật Giao thông đường bộ 2008)	4933
22.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
23.	Bốc xếp hàng hóa	5224
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Điều 14 Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu)	5630

25.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
26.	Đại lý du lịch (Điều 40 Luật Du lịch 2017)	7911
27.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
28.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
29.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác	8129
30.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
33.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
34.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
35.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc chữa bệnh (Điều 7 Nghị định 102/2016/NĐ-CP quy định điều kiện kinh doanh thuốc)	4772

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ OANH	CT3, Khu Đô Thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.000	330.000.000	33,000	034187002736	
			Tổng số	33.000	330.000.000	33,000		
2	LÊ THÀNH LONG	P.1604-CT1, CC Nam Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	33.000	330.000.000	33,000	038088002053	
			Tổng số	33.000	330.000.000	33,000		
3	BÙI VĂN HIỆP	Xóm 2, Thôn Triều Đông, Xã Tân Minh, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	34.000	340.000.000	34,000	001085051371	
			Tổng số	34.000	340.000.000	34,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN PHÚC KHUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/12/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079188012161

Ngày cấp: 10/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P.1604-CT1, CC Nam Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P.1604-CT1, CC Nam Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội